TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2025/HNGĐ - ST
Ngày 31 - 7 - 2025
"V/v Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lợi và ông Trần Minh Khai

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Đức Hải – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2, tỉnh Quảng Trị.

Ngày 31 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2, tỉnh Quảng Trị xét xử công khai vụ án thụ lý số 49/2025/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXXST - HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phan Thị Vinh H, sinh năm 1995.

Nơi cư trú: Thôn Kim Lũ 2, xã Đồng L, tỉnh Quảng Trị. (Chị Hoa có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

2. Bị đơn: Anh Phan Văn D, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Thôn Kim Lũ 2, xã Đồng L, tỉnh Quảng Trị. (Hiện đang chấp hành án tại Đội 16, Phân trại số 03, Trại giam Nghĩa An - Bộ Công An. Anh Dương có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Phan Thị Vinh H trình bày:

Chị và anh Phan Văn Dương có quá trình tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 05/5/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Kim Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình (Nay là xã Đồng Lê, tỉnh Quảng Trị). Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, anh Dương không quan tâm, chăm lo cho gia đình, con cái và sa vào các tệ nạn xã hội dẫn đến vi phạm pháp luật. Hai vợ chồng sống ly thân từ năm 2020 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai. Hiện nay, anh Dương đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Nghĩa An - Bộ Công

An. Nay chị Hoa nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Dương.

Về con chung: Chị Phan Thị Vinh Hoa trình bày quá trình chung sống vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Phan Thị Vinh Hoa trình bày vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại bản tự khai và đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn anh Phan Văn Dương trình bày:

Anh và chị Phan Thị Vinh Hoa có quá trình tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 05/5/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Kim Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình (Nay là xã Đồng Lê, tỉnh Quảng Trị). Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc tại xã Kim Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình (Nay là xã Đồng Lê, tỉnh Quảng Trị) đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn do anh Dương không quan tâm đến gia đình, vợ con, bản thân vi phạm pháp luật hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Nghĩa An - Bộ Công An. Trước khi đi chấp hành án phạt tù hai vợ chồng sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Nay chị Hoa làm đơn xin ly hôn thì anh Dương cũng đồng ý ly hôn vì vợ chồng không còn tình cảm.

Về con chung: Anh Phan Văn Dương trình bày quá trình chung sống vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Phan Văn Dương trình bày vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Phan Thị Vinh Hoa làm đơn đề nghị Tòa án xét xử vụ án vắng mặt chị, lý do công việc ở xa đi lại khó khăn nên không thể trực tiếp đến Tòa án giải quyết ly hôn; Đối với bị đơn anh Phan Văn Dương hiện đang chấp hành án phạt tù tại Đội 16, Phân trại số 03, Trại giam Nghĩa An - Bộ Công An. Anh Dương viết bản tự khai và đơn đề nghị Tòa án xét xử vụ án vắng mặt, bản tự khai và đơn đề nghị xét xử vắng mặt có xác nhận của Giám thị Trại giam Nghĩa An – Bộ Công An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Chị Phan Thị Vinh Ho khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Phan Văn Dương, cư trú tại thôn Kim Lũ 2, xã Đồng Lê, tỉnh Quảng Trị, đây là vụ án " Ly hôn". Vì vậy, Tòa án nhân dân khu vực 2, tỉnh Quảng Trị thụ lý giải quyết vụ án là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39

của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chị Phan Thị Vinh H và bị đơn anh Phan Văn D có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Phan Thị Vinh H và anh Phan Văn D có quá trình tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 05/5/2015 tại Giấy chứng nhận kết hôn số 21/2015 của Ủy ban nhân dân xã Kim Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình (Nay là xã Đồng Lê, tỉnh Quảng Trị) nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc. Nhưng từ năm 2020 đến nay, cuộc sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, anh Dương không quan tâm đến gia đình, vợ con và sa vào các tệ nạn xã hội dẫn đến vi phạm pháp luật. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2020 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Tại đơn đề nghị Tòa án xét xử vụ án vắng mặt chị Hoa giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn anh Dương, anh Dương cũng đồng ý ly hôn với lý do tình cảm vợ chồng không còn. Xét trình bày của các bên đương sự, Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung trên thực tế không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được, chị Hoa xin ly hôn, anh Dương cũng đồng ý ly hôn. Vì vậy, căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình cần công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị Vinh Hoa và anh Phan Văn Dương.

[3] Về quan hệ con chung: Chị Phan Thị Vinh H và anh Phan Văn D thống nhất quá trình chung sống vợ chồng không có con chung.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Phan Thị Vinh H và anh Phan Văn D thống nhất quá trình chung sống vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Buộc chị Phan Thị Vinh H phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 5; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51; Điều 55; Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn chị Phan Thị Vinh H và bị đơn anh Phan Văn D.

2. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị Vinh H và anh Phan Văn D. Quan hệ hôn nhân giữa chị Phan Thị Vinh H và anh Phan Văn D chấm dứt kể từ ngày Bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

3. Về quan hệ con chung: Không có.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

5. Về án phí: Buộc chị Phan Thị Vinh H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước, được khấu trừ tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Hoa đã nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2, tỉnh Quảng Trị theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000259 ngày 09/6/2025. Chị Phan Thị Vinh H đã nộp đủ tiền án phí.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- VKSND khu vực 2 – Quảng Trị;
- Phòng THADS khu vực 2 – Quảng Trị;
- UBND xã Đồng Lê;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Anh Tuấn